

Số: 29/BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát;
- Căn cứ báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2020;

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2020, nay Ban kiểm soát thống nhất báo cáo trình đại hội như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):**1. Cơ cấu thành viên Ban Kiểm Soát:**

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban
- Bà Lê Bạch Liên – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Mộng Thường – Thành viên

2. Các hoạt động của Ban Kiểm Soát trong kỳ:

Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT việc thực hiện đúng theo điều lệ hoạt động của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT công ty ban hành.
- Giám sát việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám Đốc
- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp, trung thực và chuẩn mực trong công tác hạch toán kế toán, kiểm tra các số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, bán niên, thường niên; các hợp đồng, chứng từ kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính có kiểm toán bán niên, thường niên của Công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát tính pháp lý, trung thực các hồ sơ pháp lý, các hợp đồng trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng trình tự, quy định hiện hành.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo Nghị quyết và các công việc khác.
- Theo dõi tình hình đầu tư, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của các công ty con, công ty liên kết có vốn góp của Công ty.
- Đề xuất lực chọn công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm.

3. Kế hoạch, định hướng công tác Ban Kiểm Soát năm 2021:

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát trình tự pháp lý và hiệu quả thực hiện công tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh của công ty. Đảm bảo công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đúng đắn, minh bạch, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả của dự án, công trình.

- Giám sát thực hiện công tác pháp lý, công bố thông tin phù hợp, đúng theo quy định luật chứng khoán.

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 đề ra.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

II. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của HĐQT. Các phiên họp được tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

- Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đều tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, và có thông tin cho Ban Kiểm soát.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ Ban Tổng Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng kế hoạch năm 2020 đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

- Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết tập thể cùng với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã từng bước khắc phục các tồn đọng, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của HĐQT.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm vừa qua.

- Các cuộc họp HĐQT đều mời Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

- Các nghị quyết ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.

- Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp và khoa học.

III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công tác lập và kiểm tra Báo cáo tài chính:

Sau khi xem xét, kiểm tra các báo cáo có liên quan, BKS có nhận xét như sau:

- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành theo đúng quy định.
- Các chứng từ kế toán được thực hiện đầy đủ và lưu giữ gọn gàng, dễ dàng cho công tác kiểm tra, kiểm soát. Các biểu mẫu rõ ràng, đúng theo quy định.
- BKS thống nhất với số liệu BCTC năm 2020 của công ty đã phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2020.

2. Nhận xét kết quả, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm (+, -)	% TH so với năm 2019	% đạt so với KH 2020
I	Tổng doanh thu	418.858	406.642	-12.216	-2,9%	80,74%
1	DT bán hàng và CCDV	345.772	385.643	39.871	11,5%	
2	Hoạt động TC	72.354	20.407	-51.947	-71,8%	
3	Thu nhập khác	732	592	-140	-19,1%	
III	Lợi nhuận TT	211.294	182.779	-28.515	-13,5%	78,66%
V	Lợi nhuận ST	203.768	172.956	-30.812	-15,1%	77,26%

Nguồn: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Nhận xét chung:

- Tổng doanh thu năm 2020 so với năm 2019 giảm 12,2 tỷ đồng, giảm 2,9 %; đạt so với kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua là 80,74% (406.642 tỷ đồng/503,650 tỷ đồng. Tổng doanh thu giảm so với năm 2019 chủ yếu là do doanh thu giảm 51,9 tỷ đồng từ hoạt động tài chính (ghi nhận cổ tức từ Biwase được chuyển sang năm 2021); Tuy nhiên, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 39,8 tỷ đồng (385,643 tỷ đồng – 345,772 tỷ đồng), chủ yếu do sản lượng nước tiêu thụ tăng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 so với năm 2019 giảm 28,5 tỷ đồng, giảm 13,5%; đạt so với kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua là 78,66% (182,779 tỷ đồng/232,353 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 so với năm 2019 giảm 30,8 tỷ đồng, giảm 15,1 %; đạt so với kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua là 77,26 % (172,956 tỷ đồng/223,854 tỷ đồng).

*** Đánh giá một số chỉ tiêu hoạt động năm 2020:**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	8,7%	7,3%
2	Lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH (ROE)	12,9%	10,4%

3	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu (ROS)	48,6%	42,5%
4	Khả năng thanh toán hiện hành	1,85	0,48
5	Khả năng thanh toán nhanh ((TS ngắn hạn - hàng TK)/Nợ ngắn hạn)	1,84	0,46

Nhìn chung, các chỉ số phản ánh hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020 so với năm 2019 đều giảm, yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ số phản ánh giảm so với năm 2019 là do doanh thu hoạt động tài chính giảm, vốn chủ sở hữu tăng. Công ty hoạt động kinh doanh trong năm 2020 có hiệu quả.

Khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm 31/12/2020 với tỷ số 0,48 <1; tài sản lưu động nhỏ hơn nợ ngắn hạn, chứng tỏ khả năng thanh toán hiện hành của Công ty chưa đáp ứng nhu cầu ngắn hạn tại thời điểm này.

Khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm 31/12/2020 với tỷ số 0,46 <1; chứng tỏ khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty chưa đáp ứng tại thời điểm này.

Như vậy, các chỉ số ROS, ROE, ROA như đánh giá trên hiệu quả hoạt động công ty đạt khá cao so với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nước.

3. Tình hình đầu tư tài chính:

HĐQT, Ban điều hành công ty đã có quyết định đúng, kịp thời khi tiếp tục tham gia mua thêm 14,437 triệu cổ phần trong đợt thoái vốn tại Công ty cổ phần nước môi trường Bình Dương để duy trì tỷ lệ nắm giữ từ 38,5% vốn điều lệ của BIWASE. Hiện tại, tổng giá trị đầu tư vào công ty con, công ty liên kết là **1.066,6 tỷ đồng**, trong đó:

- Công ty Cổ phần nước - Môi trường Bình Dương (BIWASE):

Tại ngày 31/12/2020, Công ty nắm giữ 72,187 triệu cổ phần, chiếm tỷ lệ 38,5%, với tổng giá trị đầu tư là 1.061,16 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường:

Tại ngày 31/12/2020, Công ty nắm giữ 200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25%, vốn đầu tư là 5,48 tỷ đồng.

b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác: **160.730.007.495 đồng**.

Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai: tại ngày 31/12/2020, Công ty nắm giữ 12.062.833 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,06%, vốn đầu tư là 160,73 tỷ đồng.

4. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2020:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng, giảm so với năm 2019	
				Mức (+,-)	% (+,-)%
I	Tổng tài sản	2.379.896	2.349.953	29.943	1,3
A	Tài sản ngắn hạn	202.376	542.930	(340.554)	(62,7)

1	Tiền và các khoản tương đương tiền	52.891	322.654	(269.763)	(83,6)
2	Đầu tư tài chính ngắn	0	0	0	
3	Các khoản phải thu ngắn	118.796	191.161	-72.365	(37,9)
4	Hàng tồn kho	7.416	4.928	2.488	50,5
5	Tài sản ngắn hạn khác	23.273	24.187	-914	-3,8
B	Tài sản dài hạn	2.177.520	1.807.023	370.497	20,5
1	Tài sản cố định	827.819	714.343	113.476	15,9
2	Tài sản dở dang dài hạn	119.268	227.861	-108.593	(47,7)
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.227.373	861.969	365.404	42,4
4	Tài sản dài hạn khác	3.060	2.850	210	7,4
II	Tổng nguồn vốn	2.379.896	2.349.953	29.943	1,3
A	Nợ phải trả	724.504	773.845	-49.341	(6,4)
1	Nợ ngắn hạn	424.845	292.850	131.995	45,1
2	Nợ dài hạn	299.659	480.995	-181.336	(37,7)
B	Vốn chủ sở hữu	1.655.392	1.576.108	79.284	(5,0)
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.000.000	957.000	43.000	(4,5)
2	Thặng dư vốn cổ phần	397.799	376.374	21.425	(5,7)
3	Quỹ đầu tư phát triển	204.637	72.778	131.859	181,2
4	Lợi nhuận ST chưa phân	52.956	169.956	-117.000	(68,8)
III	Các chỉ số tài chính				
1	ROA	7,3%	8,7%		0,4
2	ROE	10,4%	12,9%		(2,5)
3	ROS	42,5%	48,6%		-6,1

* Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính năm 2020:

- **Chỉ số tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn** = 0,48 lần. Tỷ lệ này thấp, điều này cho thấy rằng nguồn tài sản ngắn hạn đảm bảo cho các khoản nợ ngắn hạn là chưa đảm bảo, tuy nhiên các khoản nợ ngắn hạn của công ty đa phần từ các khách hàng thân quen nên khả năng phải thanh toán cùng lúc là không có. Tuy nhiên, công ty cần có kế hoạch cân đối nguồn vốn ngắn hạn để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả hơn trong năm 2021.

IV. Kiến nghị Ban kiểm soát:

Tại thời điểm báo cáo, Ban Kiểm soát nhận thấy phần lớn nợ phải thu đã lâu có giá trị: 85,876 tỷ đồng, Ban kiểm soát đề nghị nhanh chóng thu hồi tạm ứng, cụ thể:

- + Ứng mua đất mở rộng trạm bơm nước thô Tân Ba là 70,240 tỷ đồng.
- + Ứng thi công tuyến ống nước thô D 1.600 Bàu Bàng giá trị 15,636 tỷ đồng.
- Khoản chi phí Xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm ngày 31/12/2020 là 119,2 tỷ đồng. Trong đó chủ yếu:
 - + Công trình dự án hệ thống nước Bàu Bàng giai đoạn 2 là 34,3 tỷ đồng.

+ Công trình dự án hệ thống cấp nước Dĩ An giai đoạn 3 là 84,7 tỷ đồng, Ban kiểm soát đề nghị Công ty nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ pháp lý công trình để sớm tăng giá trị tài sản cố định đúng tiến độ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một trong năm 2020./.

Trân trọng kính trình./.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Ngọc Thanh

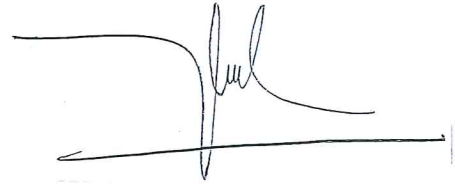


+ Công trình dự án hệ thống cấp nước Dĩ An giai đoạn 3 là 84,7 tỷ đồng, Ban kiểm soát đề nghị Công ty nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ pháp lý công trình để sớm tăng giá trị tài sản cố định đúng tiến độ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một trong năm 2020./.

Trân trọng kính trình./.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Ngọc Thanh

C.P
★
NG